

MB08D/QĐ.EB.033

## THỎA THUẬN CẤP BẢO LÃNH HẠN MỨC<sup>1</sup>

Số: 28.03.24- 2024/TTCBL/MSB-BDSM

- Căn cứ Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-NHNN của Thống đốc NHNN quy định về bảo lãnh ngân hàng và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);

### 1. BÊN BẢO LÃNH: NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

- Mã số doanh nghiệp: 0200124891 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội đăng ký lần đầu ngày 01/07/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 13/01/2023.
- Địa chỉ: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- Đại diện: ... **NGUYỄN THỊ THU HẰNG** Chức vụ: .....
- Văn bản ủy quyền số: 10414/2022/QĐ-TGD15 ngày 30/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam.

### 2. BÊN ĐƯỢC BẢO LÃNH (Sau đây gọi tắt là “Khách hàng” hoặc “KH”): CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN MỸ

- Đại diện: Bà Vũ Thùy Duyên Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu số: ..... do ..... cấp ngày: .....-.....-.....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail: .....@.....
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102377213 do Sở KH & ĐT TP. Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 28/09/2007. Đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 12/04/2022
- Địa chỉ trụ sở chính: 47 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Hôm nay, ngày 28 tháng 03 năm 2024 tại....., hai Bên thống nhất ký kết Thỏa thuận cấp bảo lãnh (sau đây gọi tắt là Thỏa thuận) với những nội dung sau:

#### Điều 1. Nội dung bảo lãnh

<sup>1</sup> Áp dụng với KH là chủ DNTN có hạn mức phát hành bảo lãnh





1. MSB chấp thuận cấp bảo lãnh cho KH với hạn mức bảo lãnh tối đa là **762.063.350.715 đồng** (*Bằng chữ: Bảy trăm sáu mươi hai tỷ không trăm sáu mươi ba triệu ba trăm năm mươi nghìn bảy trăm mười lăm đồng*) nhằm mục đích : Bảo lãnh nghĩa vụ tài chính cho chủ đầu tư Công ty Cổ phần Bất động sản Mỹ đối với khách hàng mua đất và nhà gắn liền trên đất tại Dự án Khu biệt thự Sông Uông tại phường Quang Trung và phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (tên thương mại là Dự án TNR Grand Palace River Park).
2. Thời hạn duy trì hạn mức bảo lãnh:
  - a) 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng/thỏa thuận bảo lãnh
  - b) Trong thời hạn duy trì hạn mức nêu tại khoản 2 Điều này, KH có thể đề nghị MSB phát hành nhiều Cam kết bảo lãnh nhưng tổng số tiền bảo lãnh (số tiền mà MSB cam kết bảo lãnh) tại mọi thời điểm không vượt quá hạn mức bảo lãnh tối đa nêu tại khoản 1 Điều này.
  - c) Hết thời hạn duy trì hạn mức quy định tại khoản 2 Điều này mà KH không được gia hạn hoặc cấp hạn mức mới, KH không có quyền đề nghị MSB phát hành Cam kết bảo lãnh và/hoặc đề nghị phát hành Cam kết bảo lãnh của Khách hàng sẽ không được MSB xem xét.
3. Thời hạn hiệu lực của thỏa thuận cấp bảo lãnh: Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến hết ngày đáp ứng cả 2 điều kiện sau: (i) các cam kết bảo lãnh được phát hành theo Thỏa thuận này đã hết hiệu lực và (ii) Khách hàng đã hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ với MSB.
4. Số tiền bảo lãnh, đồng tiền bảo lãnh: Theo yêu cầu của Khách hàng tại thời điểm đề nghị MSB phát hành Cam kết bảo lãnh
5. Thời hạn bảo lãnh: Thời hạn bảo lãnh của từng Cam kết bảo lãnh theo yêu cầu của Khách hàng tại thời điểm KH đề nghị MSB phát hành Cam kết bảo lãnh.
6. Loại bảo lãnh: Tùy trường hợp cụ thể, theo yêu cầu của Khách hàng cho từng món bảo lãnh cụ thể và phù hợp với quy định của MSB từng thời kỳ.
7. Nghĩa vụ bảo lãnh: Nghĩa vụ hợp pháp của Khách hàng theo quy định pháp luật Việt Nam và/hoặc phù hợp với các thông lệ quốc tế theo yêu cầu của Khách hàng cho từng món bảo lãnh cụ thể và phù hợp với quy định của MSB từng thời kỳ.
8. Bên nhận bảo lãnh: Thông tin Bên nhận bảo lãnh theo yêu cầu của Khách hàng tại thời điểm Khách hàng đề nghị MSB phát hành Cam kết bảo lãnh.
9. Căn cứ phạm vi hạn mức bảo lãnh nêu tại khoản 1 Điều này và Đơn đề nghị phát hành bảo lãnh, MSB sẽ phát hành Cam kết bảo lãnh cụ thể, từng lần cho KH dưới một trong các hình thức sau:
  - a) Thư bảo lãnh;
  - b) Hợp đồng bảo lãnh.



10. Mẫu cam kết bảo lãnh: Theo mẫu của MSB, mẫu của KH hoặc mẫu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhưng phải có phê duyệt của MSB<sup>2</sup>.
11. Mức ký quỹ để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh và hoàn trả nợ của Khách hàng với MSB:
- Mức ký quỹ: Theo quy định của MSB và được quy định cụ thể cho từng lần cấp bảo lãnh.
  - MSB có quyền:
    - Tự động trích nợ số tiền ký quỹ nêu trên từ tài khoản thanh toán của KH sang tài khoản ký quỹ số: ..... tại MSB
    - Tự động chuyển số tiền ký quỹ nói trên vào tài khoản thanh toán của KH tại MSB trong trường hợp chấm dứt bảo lãnh, trừ trường hợp MSB xử lý tiền ký quỹ để thu hồi nợ phát sinh từ nghĩa vụ bảo lãnh.
12. Biện pháp bảo đảm khác: Theo Hợp đồng thế chấp/cầm cố/bảo lãnh/ký quỹ<sup>3</sup> số.....ngày.....ký giữa MSB và .....<sup>4</sup>
13. Điều kiện thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh: Điều kiện thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh được quy định cụ thể tại các Cam kết bảo lãnh
14. Căn cứ hạn mức bảo lãnh nêu tại khoản 1 Điều này, tại mỗi lần bảo lãnh, các Bên sẽ xác định cụ thể trong Đơn đề nghị phát hành bảo lãnh bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau: Pháp luật áp dụng; các bên tham gia quan hệ bảo lãnh; Ngày phát hành bảo lãnh, ngày bắt đầu có hiệu lực của bảo lãnh và/hoặc trường hợp bắt đầu có hiệu lực của bảo lãnh; ngày hết hiệu lực của bảo lãnh và/hoặc trường hợp hết hiệu lực của bảo lãnh; Số tiền bảo lãnh, đồng tiền bảo lãnh; Nghĩa vụ bảo lãnh; Điều kiện thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh; Hồ sơ yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh (gồm yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh kèm danh mục chứng từ, tài liệu cần phải cung cấp); phí bảo lãnh, v.v... Đơn đề nghị phát hành bảo lãnh có xác nhận của Bên được bảo lãnh là một bộ phận gắn liền, không tách rời của Thỏa thuận này và có giá trị pháp lý tương đương như Phụ lục của Thỏa thuận này.
15. Nội dung khác: .....<sup>5</sup>

## **Điều 2. Phí bảo lãnh và thanh toán phí bảo lãnh**

- Phí bảo lãnh: Theo thỏa thuận cụ thể với Bên được bảo lãnh tại Đề nghị phát hành bảo lãnh hoặc theo quy định của MSB trong từng thời kỳ. Mức phí bảo lãnh sẽ được MSB xác định cụ thể cho từng Cam kết bảo lãnh tại thời điểm KH đề nghị phát hành Cam kết bảo lãnh. Số tiền phí bảo lãnh đã thu không được MSB hoàn trả cho Khách hàng trong bất kỳ trường hợp nào.

<sup>2</sup> Nếu theo mẫu của KH, ngoài điều kiện phải được MSB chấp thuận về nội dung, ĐVKD phải yêu cầu KH gửi mẫu giấy và có đóng dấu treo/giáp lai với đề nghị cấp bảo lãnh của KH lên đó.

<sup>3</sup> Lựa chọn đúng tên Hợp đồng bảo đảm khách hàng đã ký và xóa bỏ các tên Hợp đồng còn lại. VD: Khách hàng ký Hợp đồng thế chấp thì xóa bỏ “/cầm cố/bảo lãnh/ký quỹ”.

<sup>4</sup> Trường hợp không có TSBĐ thì ghi “Không có”.

<sup>5</sup> Các nội dung khác do ĐVKD tự bổ sung căn cứ vào Văn bản phê duyệt tín dụng (nếu có)



2. Phương thức thu phí bảo lãnh được thực hiện theo quy định của MSB tại thời điểm phát hành Cam kết bảo lãnh.

### **Điều 3. Điều kiện cấp bảo lãnh**

1. Hạn mức bảo lãnh nêu tại khoản 1 Điều 1 còn hiệu lực và trong thời hạn duy trì hạn mức tại khoản khoản 2 Điều 1 Thỏa thuận này.
2. KH đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật, quy định về bảo lãnh và nhận tài sản bảo đảm của MSB tại thời điểm xin cấp bảo lãnh, bao gồm việc KH cung cấp đầy đủ hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của MSB để có căn cứ phát hành Cam kết bảo lãnh.
3. KH phải đồng thời thực hiện các thủ tục sau:
  - a) KH gửi Đơn đề nghị phát hành bảo lãnh cho MSB kèm theo Thỏa thuận cấp bảo lãnh hạn mức đã ký với MSB (đối với khoản bảo lãnh cấp lần đầu) đồng thời cung cấp cho MSB các tài liệu có liên quan đến đề nghị phát hành bảo lãnh theo yêu cầu của MSB.
  - b) Hoàn thành các thủ tục về biện pháp bảo đảm khoản bảo lãnh (trừ trường hợp khoản bảo lãnh không có biện pháp bảo đảm) và thanh toán đủ các loại phí liên quan đến khoản bảo lãnh trước khi MSB phát hành Cam kết bảo lãnh.
  - c) Trường hợp KH có nhu cầu gia hạn, sửa đổi Cam kết bảo lãnh, KH phải gửi Đề nghị gia hạn, sửa đổi bảo lãnh, đồng thời cung cấp cho MSB các tài liệu liên quan theo yêu cầu của MSB.
4. Các điều kiện khác.....<sup>6</sup>

### **Điều 4. Thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh và hoàn trả nợ**

1. Trường hợp MSB nhận được yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh từ Bên nhận bảo lãnh, MSB được quyền:
  - a) Tự động trích tiền ký quỹ và/hoặc các khoản tiền gửi và/hoặc các khoản tiền trên bất kỳ tài khoản nào của KH và/hoặc của DNTN (nếu có) tại MSB và xử lý ngay tài sản bảo đảm của KH là tiền gửi hoặc giấy tờ có giá (nếu có) để thanh toán cho Bên nhận bảo lãnh (nếu loại tiền được trích khác với loại tiền bảo lãnh thì áp dụng theo tỷ giá do MSB công bố vào thời điểm thu nợ) mà không cần bất kỳ sự đồng ý, thông báo trước nào cho Bên được bảo lãnh;
  - b) Nếu đã áp dụng các biện pháp nêu tại điểm a Khoản 1 Điều này nhưng vẫn không thanh toán đủ theo yêu cầu của Bên nhận bảo lãnh, MSB sẽ trả thay cho KH phần còn thiếu và hạch toán ghi nợ vào tài khoản cho vay bắt buộc số tiền đã trả thay cho Khách hàng ngay khi thực hiện.
2. MSB không có trách nhiệm phải kiểm tra, thẩm tra, thẩm định, xem xét lại bất kỳ thông tin, tài liệu nào trong Hồ sơ yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh được cung cấp hoặc xuất trình cho MSB (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc xem xét về nội dung, hình thức của

<sup>6</sup> Theo phê duyệt hoặc theo chính sách của MSB hoặc từng ngân hàng chuyên doanh trong từng thời kỳ



văn bản,...). MSB sẽ mặc nhiên xem các thông tin, tài liệu đó là căn cứ để MSB thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh như đã cam kết tại Cam kết bảo lãnh.

3. Bằng Thỏa thuận này, KH nhận nợ bắt buộc với MSB đối với bất kỳ nghĩa vụ bảo lãnh nào mà MSB đã trả tiền thay cho KH. Lãi suất đối với số tiền trả thay không vượt quá lãi suất cho vay quá hạn cao nhất đang áp dụng tại MSB vào thời điểm Khách hàng nhận nợ bắt buộc.. MSB sẽ thông báo chi tiết các nội dung nhận nợ bắt buộc cho KH sau khi MSB thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh. Thời điểm nhận nợ bắt buộc là thời điểm MSB thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh.
4. Trường hợp trả thay bằng ngoại tệ, MSB hạch toán cho vay bắt buộc bằng loại ngoại tệ đã trả thay. Trường hợp trả thay bằng đồng Việt Nam thì MSB hạch toán cho vay bắt buộc bằng đồng Việt Nam.
5. Khách hàng có nghĩa vụ hoàn trả đầy đủ số tiền gốc, lãi và các khoản phí, chi phí khác phát sinh (nếu có) từ việc MSB đã trả thay cho Khách hàng theo thông báo của MSB.
6. Hoàn trả nợ:
  - a) Để thực hiện thu nợ, MSB có quyền tự động:
    - (i) Trích các khoản tiền gửi của Khách hàng và/hoặc DNTN tại MSB và/hoặc tiền từ bất kỳ tài khoản nào của Khách hàng và/hoặc của DNTN tại MSB và tại các Tổ chức tín dụng khác<sup>7</sup> (nếu có) để thu nợ. Theo đó, bằng Thỏa thuận này, Khách hàng, DNTN ủy quyền không hủy ngang cho MSB được lập lệnh chi/ủy nhiệm chi để yêu cầu các Tổ chức tín dụng khác trích tiền từ bất kỳ tài khoản/Hợp đồng tiền gửi nào của Khách hàng và của DNTN mở tại Tổ chức tín dụng đó và chuyển tiền về tài khoản của Khách hàng và của DNTN tại MSB để thu nợ; và/hoặc
    - (ii) Xử lý tài sản bảo đảm (nếu có) và áp dụng các biện pháp cần thiết khác để thu hồi nợ.
  - b) MSB được quyền thu hồi các khoản phải trả của Khách hàng đối với MSB phát sinh liên quan đến Thỏa thuận này theo thứ tự sau: Nợ gốc, nợ lãi, các khoản phí, các khoản phải trả khác (nếu có).
  - c) Trong trường hợp đồng tiền được trích để thu nợ là đồng tiền khác với đồng tiền bảo lãnh theo Thỏa thuận này thì được quy đổi theo tỷ giá do MSB công bố vào thời điểm thu nợ.

## **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của MSB**

### **1. Quyền của MSB:**

- a) Yêu cầu KH và các bên liên quan cung cấp các thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động của KH và các thông tin cần thiết khác có liên quan đến việc thẩm định, cấp bảo lãnh và/hoặc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh vào bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn hiệu lực của Thỏa thuận này (nếu thấy cần thiết);

<sup>7</sup> Trong trường hợp khách hàng không đồng ý với điều khoản trích tiền tại tổ chức tín dụng khác, Giám đốc ĐVKD được quyền phê duyệt xóa nội dung liên quan đến việc trích tiền trong điều kiện này và nội dung: "Theo đó, bằng Thỏa thuận này, Khách hàng, DNTN ủy quyền không hủy ngang cho MSB được lập lệnh chi/ủy nhiệm chi để yêu cầu các Tổ chức tín dụng khác trích tiền .... để thu nợ"



- b) Kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, tài sản của KH vào bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn hiệu lực của Thỏa thuận này và các Cam kết bảo lãnh có liên quan;
  - c) Được phép thu hồi hạn mức bảo lãnh đã cấp và/hoặc từ chối xét cấp bảo lãnh từng lần trong trường hợp KH không duy trì, đáp ứng đủ các điều kiện để được cấp hạn mức tín dụng/bảo lãnh theo quy định của Pháp luật và của MSB hoặc KH có bất kỳ hành vi vi phạm nào khác đối với MSB trong quá trình thực hiện Thỏa thuận này;
  - d) Thu phí bảo lãnh, điều chỉnh phí bảo lãnh; áp dụng, điều chỉnh lãi suất, lãi suất phạt phù hợp với quy định pháp luật;
  - e) Từ chối thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh khi Hồ sơ yêu cầu thực hiện nghĩa vụ không hợp lệ hoặc có bằng chứng chứng minh chứng từ, tài liệu xuất trình là giả mạo;
  - f) Hạch toán ghi nợ đối với số tiền trả thay cho Khách hàng ngay khi thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo Thỏa thuận này; đồng thời, yêu cầu Khách hàng hoàn trả số tiền mà MSB đã trả thay, bao gồm nợ gốc, lãi và các chi phí phát sinh liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo cam kết tại Thỏa thuận này và quy định của MSB về nghiệp vụ bảo lãnh từng thời kỳ;
  - g) Xử lý tài sản bảo đảm theo thỏa thuận và quy định của pháp luật;
  - h) Chuyển nhượng quyền, nghĩa vụ của mình cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác theo thỏa thuận của các bên liên quan phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của MSB từng thời kỳ;
  - i) Bán toàn bộ hoặc một phần khoản nợ của Khách hàng tại MSB;
  - j) MSB được quyền miễn trừ mọi trách nhiệm pháp lý và nghĩa vụ tài chính phát sinh trong các trường hợp sau:
    - i) Sự không chính xác, không trung thực, không đầy đủ, sự giả mạo hoặc không có hiệu lực pháp lý của các hồ sơ, tài liệu do Khách hàng và/hoặc Bên nhận bảo lãnh gửi tới MSB cho mục đích thẩm định và đề nghị phát hành bảo lãnh hoặc yêu cầu MSB thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh;
    - j) Có tranh chấp xảy ra giữa Bên được bảo lãnh, Bên nhận bảo lãnh và các bên liên quan khác (nếu có) trước, trong và sau khi MSB đã thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh cho Bên nhận bảo lãnh theo thỏa thuận tại Cam kết bảo lãnh
  - k) Đơn đốc Khách hàng thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết với MSB và Bên nhận bảo lãnh;
2. Nghĩa vụ của MSB:
- a) Thực hiện đúng các cam kết tại Thỏa thuận này và (các) Cam kết bảo lãnh có liên quan;
  - b) Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình tài chính của Khách hàng trong thời hạn hiệu lực của Thỏa thuận này và (các) Cam kết bảo lãnh có liên quan;
  - a) Hoàn trả đầy đủ tài sản bảo đảm (nếu có) và các giấy tờ có liên quan cho Khách hàng/Bên bảo đảm khi Khách hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Bên nhận bảo lãnh và MSB, nếu không có thỏa thuận khác;
3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo nội dung Thỏa thuận này và quy định của pháp luật có liên quan.



## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của KH**

### **1. Quyền của KH:**

- a) Được MSB xét cấp bảo lãnh từng lần theo các điều kiện nêu tại Thỏa thuận này.
- b) Được MSB thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo quy định tại Thỏa thuận này và các Cam kết bảo lãnh có liên quan.
- c) Kiểm tra tính xác thực của cam kết bảo lãnh.

### **2. Nghĩa vụ của KH:**

- a) Cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực các hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến khoản bảo lãnh theo yêu cầu của MSB và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin, hồ sơ, tài liệu đã cung cấp cho MSB;
  - b) Thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa vụ, trách nhiệm đã cam kết tại Thỏa thuận này;
  - c) Chịu sự kiểm tra, giám sát của MSB về quá trình thực hiện nghĩa vụ được bảo lãnh; báo cáo kịp thời cho MSB tình hình hoạt động có liên quan đến giao dịch bảo lãnh và tài sản bảo đảm;
  - d) Đồng ý với nội dung Cam kết bảo lãnh mà MSB phát hành phù hợp với Thỏa thuận này;
  - e) Phối hợp và không cản trở MSB khi MSB thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Thỏa thuận này hoặc trong trường hợp MSB và/hoặc cơ quan có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý tài sản bảo đảm được quy định tại Thỏa thuận này và (các) Hợp đồng bảo đảm (thế chấp cầm cố, bảo lãnh, ký quỹ,...);;
  - f) Thực hiện các nghĩa vụ đối với Bên thứ ba trong trường hợp MSB bán một phần hoặc toàn bộ khoản nợ của Khách hàng cho Bên thứ ba hoặc MSB chuyển nhượng quyền, nghĩa vụ của mình cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
  - g) Thông báo cho Bên nhận bảo lãnh đầy đủ và chính xác về các thông tin liên quan đến Thỏa thuận này.
3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo nội dung Thỏa thuận này và quy định của pháp luật có liên quan.
  4. DNTN có trách nhiệm và nghĩa vụ với MSB như các trách nhiệm và nghĩa vụ của KH nêu tại Hợp đồng này, các văn bản thỏa thuận khác có liên quan được ký hợp lệ bởi KH và MSB, và theo quy định của Pháp luật.

## **Điều 7. Các trường hợp chấm dứt hạn mức bảo lãnh**

### **1. Hạn mức bảo lãnh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp:**

- a) Hết thời hạn duy trì hạn mức bảo lãnh được quy định tại khoản 2 Điều 1 Thỏa thuận này;
- b) Hạn mức bảo lãnh bị chấm dứt trước hạn theo quy định của MSB;
- c) Theo thỏa thuận của các bên hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về tín dụng, nghiệp vụ bảo lãnh và các quy định của pháp luật liên quan khác.



- Việc chấm dứt hạn mức bảo lãnh không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của các bên đối với các Cam kết bảo lãnh đã phát hành trước đó.

#### **Điều 8. Các trường hợp chấm dứt nghĩa vụ bảo lãnh**

- Nghĩa vụ của KH được chấm dứt;
- MSB đã thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo đúng cam kết bảo lãnh;
- Việc bảo lãnh được hủy bỏ hoặc thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác theo thỏa thuận của MSB và Bên nhận bảo lãnh, các bên liên quan khác (nếu có).
- Cam kết bảo lãnh đã hết hiệu lực;
- Bên nhận bảo lãnh miễn thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh cho Bên bảo lãnh;
- Các trường hợp khác theo thỏa thuận của các bên hoặc theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 9. Phương thức liên lạc và trao đổi thông tin**

- Mọi thông báo, trao đổi thông tin giữa hai Bên liên quan đến thực hiện Thỏa thuận này phải bằng văn bản và phải được gửi tới địa chỉ của các Bên như thỏa thuận dưới đây hoặc gửi tới địa chỉ được các Bên thông báo thay đổi theo từng thời kỳ:
  - MSB<sup>8</sup>: .....
    - Địa chỉ : .....
    - Số Fax : ..... Số điện thoại: .....
  - KH : .....
    - Địa chỉ : .....
    - Số Fax : ..... Số điện thoại: .....
- Văn bản thông báo, trao đổi thông tin liên quan đến Thỏa thuận này được một Bên lập và gửi tới Bên kia sẽ được coi là đã được nhận bởi Bên kia nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
  - Văn bản giấy được gửi trực tiếp tới người có liên quan tại địa chỉ được thỏa thuận tại khoản 1, Điều này;
  - Ngày làm việc liền ngay sau ngày văn bản giấy được gửi bằng thư bảo đảm tới địa chỉ được thỏa thuận tại khoản 1, Điều này;
  - Vào ngày làm việc liền ngay sau ngày văn bản được gửi bằng Fax tới số Fax được thỏa thuận tại khoản 1, Điều này và khi gửi Fax, máy Fax đã thông báo gửi và nhận thành công.

#### **Điều 10. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp**

- Thỏa thuận cấp bảo lãnh này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

<sup>8</sup> Ghi rõ tên đơn vị làm đầu mỗi tiếp nhận thông tin từ Bên B, Bên nhận bảo lãnh và các tổ chức/cá nhân có liên quan



2. Trường hợp phát sinh tranh chấp trong quá trình thực hiện Thỏa thuận này thì một trong các Bên có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền .
3. Bên thua kiện phải chịu toàn bộ án phí, lệ phí, các chi phí phát sinh liên quan đến việc giải quyết tranh chấp.
4. Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, các Bên sẽ tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa thuận này trong suốt quá trình các Bên tiến hành bất kỳ thủ tục tố tụng giải quyết tranh chấp nào theo thoả thuận tại Điều này.

#### **Điều 11. Điều khoản phòng, chống tham nhũng và tuân thủ pháp luật**

1. Trong quá trình thực hiện văn bản này, các bên cam kết luôn tuân thủ pháp luật, bao gồm cả Luật Phòng, chống tham nhũng; chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật và các bên liên quan nếu có hành vi vi phạm pháp luật.
2. Trường hợp nếu một bên phát hiện bên còn lại hoặc bất kỳ cán bộ, nhân viên, người đại diện nào khác của bên còn lại có hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là có hành vi bị cấm theo Luật Phòng, chống tham nhũng như đưa hối lộ, nhận hối lộ,...thì bên đó có quyền yêu cầu bên vi phạm phải dừng các hành vi đó và khắc phục ngay các hậu quả (nếu có), bao gồm bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế phát sinh (nếu có) cho bên phát hiện.

#### **Điều 12. Thỏa thuận khác**

1. Trường hợp các khoản bảo lãnh phát sinh từ Thỏa thuận này được chuyển giao cho bất kỳ đơn vị kinh doanh nào khác trong hệ thống MSB hoặc MSB có sự thay đổi về tên gọi, mô hình tổ chức, hoạt động thì các bên không phải ký văn bản sửa đổi Thỏa thuận này cũng như Hợp đồng bảo đảm có liên quan (nếu có). MSB có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho KH về sự chuyển giao này để KH nắm được thông tin về đơn vị tiếp nhận quản lý khoản bảo lãnh và địa điểm giao dịch mới.
2. Trường hợp Bên được bảo lãnh tổ chức lại (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi) khi Hợp đồng này vẫn còn thời hạn thực hiện thì các bên không phải ký kết lại Hợp đồng. Bên được bảo lãnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho MSB và thực hiện các thủ tục có liên quan theo thông báo của MSB.
3. Trong trường hợp một điều khoản nào đó của Thỏa thuận này bị vô hiệu theo phán quyết của cơ quan có thẩm quyền hoặc do thay đổi pháp luật, thì các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực với hai Bên. Hai Bên sẽ bàn bạc, thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung lại điều khoản đó cho phù hợp dựa trên các điều khoản còn lại của Thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật. Đối với những vấn đề phát sinh mà Thỏa thuận này không thỏa thuận, thì sẽ áp dụng quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam để giải quyết.
4. Những tài liệu đi kèm Thỏa thuận này hoặc để thực hiện Thỏa thuận này (như Đơn đề nghị phát hành/sửa đổi/tắt toán bảo lãnh, Cam kết bảo lãnh, Hợp đồng bảo đảm, Thông báo nhận nợ bắt buộc, các hồ sơ, văn bản chứng từ giao dịch khác có liên quan) đều được coi là phần gắn liền, không tách rời của Thỏa thuận này.
5. Thỏa thuận này được lập thành 4 bản chính có giá trị pháp lý như nhau, MSB giữ 2 bản, KH giữ 2 bản để thực hiện. .

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN



**GIÁM ĐỐC**  
**QUẢN LÝ KHÁCH HÀNG CHIẾN LƯỢC 1**  
**NGUYỄN THỊ THU HẰNG**

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
(ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG) *AV2503*





